

Số: 15 /QĐ-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 05 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
V/v: Thanh lý tài sản cố định của Nhà máy Hải Dương**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần gạch ngói Từ Sơn;
- Căn cứ Nghị quyết số 10/ĐHĐCĐ 2025- NQ ngày 29/03/2025 của Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần gạch ngói Từ Sơn;
- Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 138/2025/CTTĐG-CPAVALUATION ngày 14/04/2025 “về việc thẩm định giá tài sản cố định Nhà cửa, vật kiến trúc; máy móc thiết bị, thiết bị dụng cụ quản lý” thời điểm 31/12/2024 của Công ty cổ phần gạch ngói Từ Sơn tại Nhà máy Hải Dương;
- Căn cứ Tờ trình số 52/TTr-BĐH ngày 15/04/2025 của Giám đốc Công ty cổ phần gạch ngói Từ Sơn;
- Căn cứ nghị quyết phiên họp thường kỳ quý II năm 2025 số 02/2025/NQ-HĐQT ngày 21 tháng 04 năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch ngói Từ Sơn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thanh lý tài sản cố định của Công ty cổ phần gạch ngói Từ Sơn tại Nhà máy Hải Dương gồm với các nội dung chính như sau:

I. Danh mục tài sản cố định thanh lý:

1/ Nhà bao che lò nung + hầm sấy

- Số thẻ tài sản : HD001
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 1997
- Nguyên giá tài sản cố định: 1.452.000.000 đồng
- Đã khấu hao: 1.452.000.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

2/ Nhà chế biến tạo hình

- Số thẻ tài sản : HD002
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 1997
- Nguyên giá tài sản cố định: 504.000.000 đồng

- Đã khấu hao: 504.000.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

3/ Nhà chứa đất

- Số thẻ tài sản : HD003
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2000
- Nguyên giá tài sản cố định: 172.800.000 đồng
- Đã khấu hao: 172.800.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

4/ Nhà cáng mái kính (Nhà phơi gạch mộc)

- Số thẻ tài sản : HD004
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 1997
- Nguyên giá tài sản cố định: 1.557.572.983 đồng
- Đã khấu hao: 1.557.572.983 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

5/ Tường rào bảo vệ

- Số thẻ tài sản : HD005
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 1996
- Nguyên giá tài sản cố định: 52.427.822 đồng
- Đã khấu hao: 52.427.822 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

6/ Tháp nước+nhà đặt bơm+đường ống

- Số thẻ tài sản : HD006
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 1997
- Nguyên giá tài sản cố định: 49.197.490 đồng
- Đã khấu hao: 49.197.490 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

7/ Nhà để xe đạp

- Số thẻ tài sản : HD007
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2005
- Nguyên giá tài sản cố định: 136.098.288 đồng

- Đã khấu hao: 136.098.288 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

8/ Trạm biến áp+ di chuyển đường dây

- Số thẻ tài sản : HD008
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 1997
- Nguyên giá tài sản cố định: 300.000.000 đồng
- Đã khấu hao: 300.000.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

9/ Hệ thống chống sét

- Số thẻ tài sản : HD009
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 1997
- Nguyên giá tài sản cố định: 66.293.735 đồng
- Đã khấu hao: 66.293.735 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

10/ Sân thành phẩm

- Số thẻ tài sản : HD010
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2001
- Nguyên giá tài sản cố định: 1.274.633.785 đồng
- Đã khấu hao: 1.274.633.785 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

11/ Nhà than

- Số thẻ tài sản : HD011
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2005
- Nguyên giá tài sản cố định: 227.743.866 đồng
- Đã khấu hao: 227.743.866 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

12/ Nhà ăn ca

- Số thẻ tài sản : HD012
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2005
- Nguyên giá tài sản cố định: 446.827.650 đồng



- Đã khấu hao: 446.827.650 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

13/ Nhà làm việc, sân, tường rào

- Số thẻ tài sản : HD013
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: T10/2006
- Nguyên giá tài sản cố định: 2.020.945.117 đồng
- Đã khấu hao đến 31/12/2024: 1.756.360.202 đồng
- Giá trị còn lại: 264.584.915 đồng

14/ Nhà than, nhà đất, móng máy CBTH

- Số thẻ tài sản : HD014
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2009
- Nguyên giá tài sản cố định: 1.016.360.455 đồng
- Đã khấu hao: 1.016.360.455 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

15/ Bãi đất mới

- Số thẻ tài sản : HD015
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2009
- Nguyên giá tài sản cố định: 530.444.000 đồng
- Đã khấu hao: 530.444.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

16/ Nhà lò kéo dài

- Số thẻ tài sản : HD016
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2013
- Nguyên giá tài sản cố định: 417.070.000 đồng
- Đã khấu hao: 417.070.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

17/ Mở rộng nhà cẩu kính 01+02 (Nhà phơi số 1 số 2)

- Số thẻ tài sản : HD017
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2009
- Nguyên giá tài sản cố định: 383.706.000 đồng

- Đã khấu hao: 383.706.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

18/ Nhà phoi gạch (giai đoạn 1)

- Số thẻ tài sản : HD018
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2001
- Nguyên giá tài sản cố định: 61.467.500 đồng
- Đã khấu hao: 61.467.500 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

19/ Nhà để xe + nhà tắm

- Số thẻ tài sản : HD019
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2009
- Nguyên giá tài sản cố định: 227.268.788 đồng
- Đã khấu hao: 227.268.788 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

20/ Hệ thống xử lý khí thải

- Số thẻ tài sản : HD020
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2012
- Nguyên giá tài sản cố định: 417.386.000 đồng
- Đã khấu hao: 417.386.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

21/ Móng máy + Nhà xưởng (ngói màu)

- Số thẻ tài sản : HD035
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2017
- Nguyên giá tài sản cố định: 94.381.237 đồng
- Đã khấu hao đến 31/12/2024: 44.044.560 đồng
- Giá trị còn lại: 50.336.677 đồng

22/ Hệ máy CBTH

- Số thẻ tài sản : HD021
- Loại tài sản: Máy móc thiết bị
- Nước sản xuất: Ukraina
- Năm đưa vào sử dụng: 1997
- Nguyên giá tài sản cố định: 1.994.009.800 đồng

00101
ÔNG T
PHÀ
H N
SƠ
N. T. B.

- Đã khấu hao: 1.994.009.800 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng
- 23/ Lò nung tuy nen**
 - Số thẻ tài sản : HD022
 - Loại tài sản: Máy móc thiết bị
 - Nước sản xuất: Việt Nam
 - Năm đưa vào sử dụng: 1997
 - Nguyên giá tài sản cố định: 3.773.756.805 đồng
 - Đã khấu hao: 3.773.756.805 đồng
 - Giá trị còn lại: 0 đồng
- 24 Lò sấy tuy nen**
 - Số thẻ tài sản : HD023
 - Loại tài sản: Máy móc thiết bị
 - Nước sản xuất: Việt Nam
 - Năm đưa vào sử dụng: 1997
 - Nguyên giá tài sản cố định: 1.268.497.005 đồng
 - Đã khấu hao: 1.268.497.005 đồng
 - Giá trị còn lại: 0 đồng
- 25/ Hệ máy nhào đùn NDCE360N**
 - Số thẻ tài sản : HD025
 - Loại tài sản: Máy móc thiết bị
 - Nước sản xuất: Việt Nam
 - Năm đưa vào sử dụng: 2004
 - Nguyên giá tài sản cố định: 429.983.417 đồng
 - Đã khấu hao: 429.983.417 đồng
 - Giá trị còn lại: 0 đồng
- 26/ Xe goòng**
 - Số thẻ tài sản : HD026
 - Loại tài sản: Máy móc thiết bị
 - Nước sản xuất: Việt Nam
 - Năm đưa vào sử dụng: 2006
 - Nguyên giá tài sản cố định: 243.798.000 đồng
 - Đã khấu hao: 243.798.000 đồng
 - Giá trị còn lại: 0 đồng
- 27/ Hệ máy chế biến tạo hình (máy tạo hình 2)**
 - Số thẻ tài sản : HD027
 - Loại tài sản: Máy móc thiết bị
 - Nước sản xuất:
 - Năm đưa vào sử dụng: 2009
 - Nguyên giá tài sản cố định: 469.672.000 đồng

- Đã khấu hao: 469.672.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

28/ Hệ thống Béc phun than tự động

- Số thẻ tài sản : HD028
- Loại tài sản: Máy móc thiết bị
- Nước sản xuất: Italia
- Năm đưa vào sử dụng: 2010
- Nguyên giá tài sản cố định: 4.116.789.229 đồng
- Đã khấu hao: 4.116.789.229 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

29/ Máy ủi

- Số thẻ tài sản : HD032
- Loại tài sản: Máy móc thiết bị
- Nước sản xuất:
- Năm đưa vào sử dụng: 2013
- Nguyên giá tài sản cố định: 500.000.000 đồng
- Đã khấu hao: 500.000.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

30/ Dây truyền sản xuất ngói màu

- Số thẻ tài sản : HD033
- Loại tài sản: Nhà cửa vật kiến trúc
- Nước sản xuất: Việt Nam
- Năm đưa vào sử dụng: 2018
- Nguyên giá tài sản cố định: 1.493.008.152 đồng
- Đã khấu hao đến 31/12/2024: 696.740.629 đồng
- Giá trị còn lại: 796.267.523 đồng

31/ Bộ khuôn SX ngói màu không nung loại 9V/m2

- Số thẻ tài sản : HD038
- Loại tài sản: Máy móc thiết bị
- Nước sản xuất: Việt Nam
- Năm đưa vào sử dụng: 2019
- Nguyên giá tài sản cố định: 1.091.137.996 đồng
- Đã khấu hao đến 31/12/2024: 581.945.262 đồng
- Giá trị còn lại: 509.192.734 đồng

32/ Máy photocopy Fuji Xerox

- Số thẻ tài sản : HD034
- Loại tài sản: Thiết bị, dụng cụ quản lý
- Nước sản xuất: Nhật
- Năm đưa vào sử dụng: 2005
- Nguyên giá tài sản cố định: 55.000.000 đồng



- Đã khấu hao: 55.000.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

II. Nguyên nhân thanh lý tài sản cố định: sử dụng lâu ngày không hiệu quả, Nhà máy Hải Dương dừng sản xuất, địa phương thu hồi đất do hết thời hạn thuê đất.
III. Giá bán thanh lý : Không thấp hơn chứng thư thẩm định của đơn vị tư vấn.

Điều 2 : Giao cho Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện các bước thanh lý, thu hồi và bán tài sản các nội dung nêu tại điều 1, theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Thời gian thực hiện: thực hiện tháng 5 và 6/2025

Điều 3 : Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ông Giám đốc Công ty và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

- Như điều 2
- Các phòng, NM
- Lưu VP

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY
Nguyễn Văn Cơ